

Bản án số: 90/2021/HS-ST
Ngày 13-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Minh Ngọc và ông Nguyễn Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**, sinh ngày 17/5/1998, tại CL, ML, Sơn La; Nơi ĐKKTT: Bản PC, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Lò Văn Tr, sinh năm 1977 và con bà Lò Thị Đ, sinh năm 1981; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích hoặc xử lý, xử phạt vi phạm hành chính khác; Bị cáo bị bắt tạm giam giữ từ ngày 26/5/2021; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Lò Văn P, sinh năm 1997. Địa chỉ: Bản PC, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lò Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 25/5/2021 Lò Văn T đi bộ từ nhà ở bản PC, xã CL, huyện ML đến nhà anh Lò Văn P ở cùng bản để chơi. Khi đến nhà P thấy không có ai ở nhà nên T đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T đi ra phía sau nhà trèo qua khe hở giữa mái nhà và vách nhà vào trong. Sau khi tìm kiếm trong nhà, T lấy được 30.000 đồng dưới đệm ngủ giữa nhà và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Realme C15, màu xanh cùng sạc điện thoại ở miếng ván gỗ trên cột nhà cạnh giường ngủ. T cất tiền, điện thoại, sạc điện thoại vào túi quần rồi trèo qua đường cũ ra khỏi nhà và đi về. Sau khi về nhà T tháo sim điện thoại ra rồi cất giấu ở giường ngủ. Đến ngày 26/5/2021 biết không thể trốn tránh nên Lò Văn T đã đến Công an xã CL để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15, màu xanh hải dương, số imei 863373052361414, máy cũ đã qua sử dụng.

01 sạc điện thoại màu trắng nhãn hiệu Realme đã qua sử dụng.

Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 30.000 đồng.

Ngày 27/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã ban hành quyết định trưng cầu giám định số 63 về loại tiền đối với 01 tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng. Tại bản Kết luận giám định số 1048 ngày 31/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Số tiền 30.000 đồng gồm 01 tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng và 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Ngày 27/5/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã ban hành yêu cầu định giá tài sản số 12 đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15, màu xanh hải dương, số imei 863373052361414, máy cũ đã qua sử dụng và 01 sạc điện thoại màu trắng nhãn hiệu Realme đã qua sử dụng. Tại kết luận định giá tài sản số 12 ngày 28/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện ML kết luận: tổng giá trị của 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15, màu xanh hải dương, số imei 863373052361414, máy cũ đã qua sử dụng và 01 sạc điện thoại màu trắng nhãn hiệu Realme đã qua sử dụng là 3.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì, nhất trí với kết luận của Hội đồng định giá.

Bản cáo trạng số 61/CT-VKS-ML ngày 28/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Lò Văn T về tội “ Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn T đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lò Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có tài sản.

Đối với vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại Lò Văn P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15, màu xanh hải dương, số imei 863373052361414, máy cũ đã qua sử dụng; 01 sạc điện thoại màu trắng nhãn hiệu Realme đã qua sử dụng và số tiền 30.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt người bị hại Lò Văn P đã nhận lại đủ tài sản, không yêu cầu bị cáo Lò Văn T bồi thường thêm. Đề nghị chấp nhận.

Về án phí: Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án: Đề nghị miễn nộp tiền tạm ứng án phí sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Bị cáo Lò Văn T không có ý kiến tranh luận.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin miễn nộp tiền án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người bị hại Lò Văn P vắng mặt nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ và được công bố tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định xét xử vắng mặt người bị hại.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn T thừa nhận: Khoảng 16 giờ ngày 25/5/2021 Lò Văn T đã lén lút vào nhà Lò Văn P tại bản PC, xã CL, huyện ML để lấy trộm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15, màu xanh hải dương, số imei 863373052361414, máy cũ đã qua sử dụng; 01 sạc điện thoại màu trắng nhãn hiệu Realme đã qua sử dụng và số tiền 30.000 đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Đơn trình báo, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản sự việc, vật chứng thu giữ.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 3.030.000 đồng của bị cáo Lò Văn T đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, nhưng do nghiện ma túy, lười lao động, háms lòng bất chính nên bị cáo đã thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến lợi ích hợp pháp của công dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương, gây bất bình, hoang mang trong quần chúng.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo tự nguyện ra đầu thú, thành khẩn khai báo. Ngoài ra Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên cần áp dụng thêm đối với bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo nghiện chất ma túy, quá trình sinh sống tại địa phương chưa chấp hành nghiêm túc quy định, chính sách pháp luật của Nhà nước, có biểu hiện tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy, vi phạm chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cũng như quy ước, hương ước tại nơi cư trú.

[5] Về hình phạt

Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”. Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn về kinh tế, thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, bị cáo không có khả năng thi hành, Tòa cần xem xét chấp nhận lời tự bào chữa của bị cáo Lò Văn T không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại Lò Văn P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15, màu xanh hải dương, số imei 863373052361414, máy cũ đã qua sử dụng; 01 sạc điện thoại màu trắng nhãn hiệu Realme đã qua sử dụng và số tiền 30.000 đồng.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Lò Văn P đã nhận lại đủ tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Hội đồng xét xử nhận thấy đây là ý kiến tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

[8] Về án phí: Tài liệu trong hồ sơ xác định bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa, bị cáo xin miễn nộp tiền án phí. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo thuộc trường hợp được miễn tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015:

Tuyên bố: bị cáo Lò Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn T 10 (mười) tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam giữ (ngày 26/5/2021).

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại Lò Văn P 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C15, màu xanh hải dương, số imei 863373052361414, máy cũ đã qua sử dụng; 01 sạc điện thoại màu trắng nhãn hiệu Realme đã qua sử dụng và số tiền 30.000 đồng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận việc người bị hại Lò Văn P không yêu cầu bị cáo Lò Văn T bồi thường gì thêm.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn T.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 13/8/2021. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện ML;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà

